



CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VACO
Tầng 12A, Tòa nhà Tổng Công ty 319,
Số 63 Đường Lê Văn Lương
Cầu Giấy, Hà Nội
Tel: + 84 4 3577 0781
Fax: + 84 4 3577 0787
www.vaco.com.vn

BẢN TIN THÁNG 5 NĂM 2016



VƯỢT LÊN TRÊN SỰ MONG ĐỢI
CỦA KHÁCH HÀNG VÀ
NHÂN VIÊN TRONG CÔNG TY

Chi nhánh TP.Hồ Chí Minh
Lầu 6, Tòa nhà HUD, số 159 Điện Biên Phủ,
Q.Bình Thạnh, TP.Hồ Chí Minh.

Chi nhánh Hải Phòng
Số 499 Quán Toan, Q.Hồng Bàng,
TP.Hải Phòng

Mục lục

VĂN BẢN MỚI	2
Luật số 106/2016/QH13 ngày 06/04/2016 của Quốc hội.	2
Luật số 107/2016/QH13 ngày 06/04/2016 của Quốc hội về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu.....	3
Ưu đãi thuế đối với sản phẩm công nghiệp hỗ trợ.....	3
Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 200/2014/TT-BTC về hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp..	3
LUẬT QUẢN LÝ THUẾ	4
Công bố bãi bỏ 22 thủ tục hành chính thuế	4
Ngày 30/04/2016: Hạn chót nộp mẫu 06/GTGT	4
Quyết định sửa đổi, thay thế và bãi bỏ các thủ tục hành chính trong lĩnh vực quản lý thuế	5
THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP	5
Tiêu chí xác định hoạt động đầu tư thường xuyên để áp dụng ưu đãi thuế TNDN	5
Chi phí tài trợ xây ký túc xá sinh viên được xem là chi phí hợp lý hợp lệ.....	6
Thuế tại khâu nhập khẩu bị ấn định do khai sai mã HS được khấu trừ và tính vào chi phí được trừ.....	6
Thu nhập từ cho thuê nhà xưởng.....	6
Chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN)	6
THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG	6
Hoàn thuế, khấu trừ thuế GTGT với hoạt động chuyển nhượng dự án đầu tư	6
Dừng khấu trừ, hoàn thuế GTGT nếu phát hiện có hóa đơn mua vào lập sau ngày xuất khẩu	7
Hoàn thuế GTGT của dự án đầu tư vừa đầu tư vào sản xuất kinh doanh không chịu thuế GTGT, vừa đầu tư vào sản xuất kinh doanh chịu thuế GTGT.....	7
Điều kiện khấu trừ hoàn thuế giá trị gia tăng của hàng hóa, dịch vụ nhập khẩu để góp vốn	8
Kê khai hoàn thuế GTGT trong trường hợp mở chi nhánh ngoại tỉnh	8
Giao dịch thanh toán bằng tiền mặt giữa doanh nghiệp và Chi nhánh	8
THUẾ NHÀ THẦU	8
Nghĩa vụ khai nộp thuế TNDN của nhà thầu phụ.....	8
Nhà thầu nước ngoài không bắt buộc kiểm toán Báo cáo tài chính.....	9
THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN	9
Khấu trừ, kê khai Thuế TNCN tại hội sở ngân hàng	9
Chính sách thuế đối với cá nhân ký hợp đồng tham gia chương trình cho thuê căn hộ/biệt thự.....	9
CÁC LOẠI THUẾ KHÁC	9
Miễn, giảm tiền thuế đất	9

VĂN BẢN MỚI**Luật số 106/2016/QH13 ngày 06/04/2016 của Quốc hội.**

Ngày 06/04/2016, Quốc Hội ban hành Luật số 106/2016/QH13, Luật này sửa đổi, bổ sung 03 Luật sau đây:

- Luật thuế GTGT số 13/2008/QH12 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Luật số 31/2013/QH13;
- Luật thuế TTĐB số 27/2008/QH12 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Luật số 70/2014/QH13;
- Luật quản lý thuế số 78/2006/QH11 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Luật số 21/2012/QH13 và Luật số 71/2014/QH13.

Về thuế GTGT

Cơ sở kinh doanh nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ, sẽ không còn được hoàn thuế đối với trường hợp có số thuế GTGT đầu vào chưa khấu trừ hết mà chỉ được kết chuyển để khấu trừ vào kỳ tiếp theo.

Riêng những cơ sở kinh doanh sau có số thuế GTGT còn lại chưa khấu trừ từ ba trăm triệu đồng trở lên thì được hoàn thuế:

- Cơ sở kinh doanh có dự án đầu tư mới, đang trong giai đoạn đầu tư, có số thuế giá trị gia tăng của hàng hóa, dịch vụ mua vào sử dụng cho đầu tư;
- Cơ sở kinh doanh có hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu, trừ trường hợp hàng hóa nhập khẩu để xuất khẩu, hàng hóa xuất khẩu không thực hiện việc xuất khẩu tại địa bàn hoạt động hải quan theo quy định của Luật hải quan.

Đối với dự án đầu tư, nếu thuộc các trường hợp dưới đây thì cũng không được hoàn thuế số thuế GTGT chưa khấu trừ hết mà phải kết chuyển để khấu trừ sang kỳ tiếp theo:

- Dự án đầu tư của cơ sở kinh doanh không góp đủ số vốn điều lệ như đã đăng ký; kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện khi chưa đủ các điều kiện kinh doanh hoặc không bảo đảm duy trì đủ điều kiện kinh doanh trong quá trình hoạt động;
- Dự án đầu tư khai thác tài nguyên, khoáng sản được cấp phép từ ngày 01/07/2016 hoặc dự án đầu tư sản xuất sản phẩm hàng hóa mà tổng trị giá tài nguyên, khoáng sản cộng với chi phí năng lượng chiếm từ 51% giá thành sản phẩm trở lên theo dự án đầu tư.

Về quản lý thuế

Luật này có 1 số điều chỉnh sau:

- Mức phạt chậm nộp từ 0,05%/ngày được giảm xuống còn 0,03%/ngày;
- Thay khoản 3 điều 42 Luật quản lý thuế 78/2006/QH11 về thời hạn nộp thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, bằng điều 9 Luật thuế xuất khẩu, nhập khẩu 107/2016/QH13.

Luật có hiệu lực thi hành từ ngày 01/07/2016. Riêng Khoản 4 Điều 3 của Luật này thay đổi thời hạn nộp thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thì có hiệu lực thi hành từ ngày 01/09/2016, ngày Luật thuế xuất khẩu, nhập khẩu 107/2016/QH13 có hiệu lực.

Nội dung trình bày trong bản tin chỉ mang tính chất tổng hợp để tham khảo, không phải ý kiến tư vấn cho khách hàng.

Luật số 107/2016/QH13 ngày 06/04/2016 của Quốc hội về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu

Ngày 06/04/2016, Quốc Hội ban hành Luật số 107/2016/QH13 về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu.

Luật này quy định về đối tượng chịu thuế, người nộp thuế, căn cứ tính thuế, thời điểm tính thuế, biểu thuế, thuế chống bán phá giá, thuế chống trợ cấp, thuế tự vệ áp dụng đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; miễn thuế, giảm thuế, hoàn thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu.

So với Luật cũ, Khoản 3 Điều 2 Luật này nói rõ hơn đối tượng chịu thuế XNK sẽ bao gồm cả hình thức XNK tại chỗ, XNK theo quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu và hàng mua bán theo quyền phân phối của doanh nghiệp FDI. Tuy nhiên, Chính phủ sẽ quy định chi tiết về đối tượng chịu thuế XNK theo Luật mới.

Về cách tính thuế XNK, ngoài phương pháp tính thuế theo tỷ lệ %, phương pháp tính thuế tuyệt đối, Luật mới còn bổ sung thêm phương pháp tính thuế hỗn hợp. Phương pháp tính thuế hỗn hợp là việc áp dụng đồng thời phương pháp tính thuế theo tỷ lệ % và phương pháp tính thuế tuyệt đối (Điều 6).

Thời hạn nộp thuế cũng có sửa đổi. Theo đó, hàng xuất khẩu, nhập khẩu đều phải nộp thuế trước khi thông quan, trừ trường hợp có bảo lãnh hoặc thuộc đối tượng được áp dụng chế độ ưu tiên. Theo Luật cũ, thời hạn nộp thuế đối với hàng xuất khẩu, nhập khẩu là trong vòng 30 ngày kể từ ngày đăng ký tờ khai, riêng nguyên liệu nhập khẩu SXKK thời hạn nộp thuế là 275 ngày, hàng TN-TX là 15 ngày (Điều 9).

Luật có hiệu lực thi hành từ ngày 01/09/2016 và thay thế Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 45/2005/QH11 ngày 14/06/2005.

Ưu đãi thuế đối với sản phẩm công nghiệp hỗ trợ

Bộ Tài chính ban hành Thông tư 21/2016/TT-BTC ngày 05 tháng 02 năm 2016 trong đó có nội dung hướng dẫn về ưu đãi thuế TNDN theo quy định tại Nghị Định số 111/2015/NĐ-CP ngày 03 tháng 11 năm 2015 về phát triển công nghiệp hỗ trợ. Theo đó, ưu đãi thuế TNDN được áp dụng đối với thu nhập từ sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ từ ngày 01 tháng 01 năm 2015 nếu doanh nghiệp:

- i. Đáp ứng các điều kiện quy định tại Luật số 71/2014/QH13 và các văn bản hướng dẫn thi hành.
- ii. Được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy xác nhận ưu đãi sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ.

Thủ tục cấp giấy chứng nhận ưu đãi thực hiện theo quy định tại Thông tư số 55/2015/TT-BCT ngày 30/12/2015 của Bộ Công thương.

Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 200/2014/TT-BTC về hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp

Ngày 21/03/2016, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 53/2016/TT- BTC (“Thông tư”) về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 200/2014/TT-BTC về hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp. Thông tư có hiệu lực từ ngày 21/03/2016 và có một số nội dung đáng chú ý sau:

- i. Quy định khi thanh lý, nhượng bán chứng khoán kinh doanh (tính theo từng loại chứng khoán), giá vốn của chứng khoán kinh doanh được xác định theo một trong các phương pháp nhập trước xuất trước hoặc bình quân gia quyền.

Nội dung trình bày trong bản tin chỉ mang tính chất tổng hợp để tham khảo, không phải ý kiến tư vấn cho khách hàng.

ii. Sửa đổi, bổ sung về nguyên tắc xác định tỷ giá hối đoái khi hạch toán và đánh giá lại số dư ngoại tệ cuối kỳ:

- Khi hạch toán các giao dịch bằng ngoại tệ, ngoài việc sử dụng tỷ giá giao dịch thực tế, doanh nghiệp có thể lựa chọn tỷ giá giao dịch thực tế là tỷ giá xấp xỉ với tỷ giá mua bán chuyển khoản trung bình của ngân hàng thương mại (“NHTM”) nơi doanh nghiệp thường xuyên giao dịch. Tỷ giá xấp xỉ phải đảm bảo chênh lệch không vượt quá +/-1% so với tỷ giá mua bán chuyển khoản trung bình và việc áp dụng tỷ giá xấp xỉ không được làm ảnh hưởng trọng yếu đến tình hình tài chính và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của kỳ kế toán.
- Trường hợp doanh nghiệp sử dụng tỷ giá xấp xỉ để hạch toán các giao dịch ngoại tệ thì cuối kỳ kế toán, khi đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ doanh nghiệp phải căn cứ theo tỷ giá chuyển khoản của NHTM nơi doanh nghiệp thường xuyên giao dịch. Tỷ giá chuyển khoản này có thể là tỷ giá mua hoặc bán hoặc tỷ giá mua bán chuyển khoản trung bình của NHTM.

iii. Không phải dịch ra tiếng Việt các tài liệu kèm theo chứng từ kế toán như các loại hợp đồng, hồ sơ kèm theo chứng từ thanh toán, hồ sơ dự án đầu tư, báo cáo quyết toán và tài liệu khác, trừ trường hợp có yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

LUẬT QUẢN LÝ THUẾ

Công bố bãi bỏ 22 thủ tục hành chính thuế

Bộ Tài chính vừa ban hành Quyết định số 542/QĐ-BTC Ngày 22/3/2016 về công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực quản lý thuế.

Theo đó, Bộ Tài chính công bố 55 thủ tục hành chính mới, sửa đổi, thay thế, bãi bỏ trong lĩnh vực quản lý thuế thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính.

Cũng theo Quyết định có 32 thủ tục hành chính thuế sửa đổi, thay thế được Bộ Tài chính công bố, trong đó có 13 thủ tục hành chính thuế cấp cục thuế và 19 thuộc cấp Chi cục thuế.

Trong 55 thủ tục hành chính thuế được công bố có 22 thủ tục bị bãi bỏ, như: khai khấu trừ thuế thu nhập cá nhân (TNCN) đối với công ty xỏ số kiến thiết; khấu trừ thuế TNCN đối với thu nhập của đại lý xỏ số ký hợp đồng trực tiếp với công ty xỏ số; khai quyết toán thuế TNCN đối với cá nhân chuyên nhượng chứng khóa có yêu cầu quyết toán thuế (trường hợp hoàn trước - kiểm sau); hay thủ tục khai tạm nộp thuế đối với cá nhân có thu nhập từ kinh doanh nộp thuế theo kê khai; khai quyết toán thuế TNCN đối với cá nhân chỉ có thu nhập từ kinh doanh...

Ngày 30/04/2016: Hạn chót nộp mẫu 06/GTGT

Ngày 07/04, Tổng cục Thuế mới ban hành Công văn 1434/TCT-KK về việc tiếp nhận mẫu 06/GTGT.

Theo đó, việc tiếp nhận mẫu 06/GTGT - đăng ký tự nguyện áp dụng phương pháp khấu trừ cho chu kỳ ổn định 02 năm (2016 - 2017) cụ thể như sau:

- Người nộp thuế nộp mẫu 06/GTGT sau thời hạn 30/01/2016 bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chậm thông báo thay đổi thông tin trong hồ sơ đăng ký thuế so với thời hạn quy định theo hướng dẫn tại Thông tư 166/2013/TT-BTC.

Nội dung trình bày trong bản tin chỉ mang tính chất tổng hợp để tham khảo, không phải ý kiến tư vấn cho khách hàng.

- Cơ quan thuế có trách nhiệm thông báo tới từng người nộp thuế trên địa bàn, thuộc đối tượng đăng ký tự nguyện tiếp tục áp dụng phương pháp khấu trừ phải gửi mẫu 06/GTGT đến cơ quan thuế chậm nhất là ngày 30/04/2016.

Nếu sau thời hạn này, người nộp thuế không đăng ký tự nguyện áp dụng phương pháp khấu trừ thì phải chuyển sang phương pháp trực tiếp từ thời điểm nêu trên.

Quyết định sửa đổi, thay thế và bãi bỏ các thủ tục hành chính trong lĩnh vực quản lý thuế

Ngày 30/03/2016, Bộ Tài chính đã ban hành Quyết định số 626/QĐ- BTC sửa đổi, thay thế và bãi bỏ các thủ tục hành chính trong lĩnh vực quản lý thuế. Văn bản này chủ yếu tổng hợp lại các thủ tục thay đổi và biểu mẫu kê khai đã được đề cập trong Thông tư 96/2015/TT-BTC hướng dẫn về thuế TNDN và Thông tư 156/2013/TT-BTC về quản lý thuế. Các thủ tục hành chính được sửa đổi, thay thế bao gồm:

- Khai quyết toán thuế TNDN: bổ sung hướng dẫn về hồ sơ chứng từ và các thủ tục đối với các trường hợp: (i) doanh nghiệp có dự án đầu tư ra nước ngoài, (ii) doanh nghiệp có chi phí liên quan đến phần giá trị tổn thất do thiên tai, dịch bệnh, hỏa hoạn và trường hợp bất khả kháng khác không được bồi thường, và (iii) doanh nghiệp thuê tài sản của cá nhân.
- Thông báo phương pháp trích khấu hao tài sản cố định (“TSCĐ”): bổ sung việc chấp nhận nộp Thông báo trích khấu hao TSCĐ thông qua giao dịch điện tử. Tuy nhiên, cho đến thời điểm hiện tại phần mềm hỗ trợ kê khai thuế mới nhất là HTKK 3.3.7 chưa được cập nhật mẫu thông báo này.

THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP

Tiêu chí xác định hoạt động đầu tư thường xuyên để áp dụng ưu đãi thuế TNDN

Ngày 07/04/2016, Bộ Tài chính đã ban hành Công văn số 4769/BTC- TCT (“Công văn 4769”) gửi tới các Cục Thuế địa phương đưa ra hướng dẫn về chính sách thuế đối với hoạt động đầu tư thường xuyên trong giai đoạn từ năm 2009 -2013. Theo nội dung tại Công văn, trường hợp doanh nghiệp đang hoạt động nếu có hoạt động đầu tư thường xuyên trong giai đoạn từ năm 2009 đến 2013 thì hoạt động này không bị xem là đầu tư mở rộng và được hưởng ưu đãi thuế TNDN mà dự án đang áp dụng. Hoạt động đầu tư thường xuyên phải đáp ứng đồng thời cả 02 (hai) tiêu chí sau:

- Là hoạt động đầu tư bổ sung máy móc, thiết bị thường xuyên cho dự án đang được hưởng ưu đãi thuế TNDN được thực hiện từ 01 (một) trong 03 (ba) nguồn độc lập sau:
 - Quỹ khấu hao cơ bản Tài sản cố định (“TSCĐ”) của doanh nghiệp
 - Sử dụng lợi nhuận sau thuế tái đầu tư
 - Sử dụng vốn trong phạm vi vốn đăng ký đầu tư
- Việc đầu tư bổ sung thường xuyên này không làm tăng công suất sản xuất kinh doanh so với công suất đã đăng ký/được phê duyệt (ví dụ như theo như giấy phép đầu tư) của dự án đang được hưởng ưu đãi.

CV 4769 được áp dụng cho hoạt động đầu tư thường xuyên thực hiện trong giai đoạn từ năm 2009-2013. Doanh nghiệp có thể điều chỉnh tờ khai thuế TNDN trong trường hợp doanh nghiệp đã kê khai nộp thuế khác với hướng dẫn trên. Trường hợp đã có quyết định xử lý truy thu thuế hoặc doanh nghiệp đang trong thời gian xử lý khiếu nại thì số thuế nộp thừa được bù trừ với số thuế phải nộp của kỳ tiếp theo hoặc được hoàn lại.

Doanh nghiệp nên kiểm tra lại hoạt động đầu tư vào tài sản cố định trong giai đoạn 2009-2013 để có thể kê khai ưu đãi thuế theo hướng dẫn của CV này.

Nội dung trình bày trong bản tin chỉ mang tính chất tổng hợp để tham khảo, không phải ý kiến tư vấn cho khách hàng.

Chi phí tài trợ xây ký túc xá sinh viên được xem là chi phí hợp lý hợp lệ

Công văn số 2614/BTC-TCT ban hành ngày 26/02/2016 của Bộ Tài chính có quy định về khoản chi phí tài trợ xây dựng công trình ký túc xá sinh viên. Theo đó, nếu Doanh nghiệp cam đoan thực hiện đúng quy định của Bộ Tài chính về đối tượng tài trợ và có đầy đủ hồ sơ quyết toán theo quy định đối với các khoản chi phí tài trợ xây dựng công trình ký túc xá sinh viên thì được xác định là khoản chi tài trợ cho giáo dục, và được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN.

Thuế tại khâu nhập khẩu bị ấn định do khai sai mã HS được khấu trừ và tính vào chi phí được trừ

Ngày 26/02/2016 Bộ Tài chính đã ban hành Công văn số 2668/BTC- CST về chính sách thuế GTGT và thuế TNDN liên quan đến số thuế bị ấn định của hàng hóa nhập khẩu theo Quyết định ấn định thuế của cơ quan Hải quan. Theo đó:

- i. Số thuế GTGT khâu nhập khẩu mà doanh nghiệp đã nộp theo Quyết định ấn định thuế của cơ quan Hải quan được khấu trừ;
- ii. Số thuế nhập khẩu mà doanh nghiệp đã nộp theo Quyết định ấn định thuế của cơ quan Hải quan được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN;
- iii. Số tiền nộp phạt về hành vi khai sai và số tiền chậm nộp không được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế.

Thu nhập từ cho thuê nhà xưởng

Ngày 11/04/2016, Cục thuế Thành phố Hà Nội ban hành Công văn số 18355/CT-HTr về chính sách thuế đối với thu nhập từ cho thuê nhà xưởng.

Theo đó, trường hợp Doanh nghiệp đang được hưởng ưu đãi thuế TNDN do đáp ứng điều kiện về địa bàn ưu đãi đầu tư có bổ sung ngành nghề dịch vụ cho thuê nhà xưởng dư thừa (không cho thuê lại đất) trong Giấy chứng nhận đầu tư điều chỉnh thì khoản thu nhập này được hưởng ưu đãi thuế TNDN theo dự án đang thực hiện theo quy định tại khoản 2b Điều 10 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính.

Trường hợp Doanh nghiệp phát sinh khoản thu nhập từ hoạt động cho thuê nhà xưởng (có kèm theo cho thuê lại đất) thì khoản thu nhập này không được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp.

Chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN)

Ngày 14/04/2016, Tổng cục Thuế đã ban hành Công văn số 1564/TCT-DNL về việc chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN. Theo đó, khoản trích nộp kinh phí công đoàn cho người lao động được tính vào chi phí được trừ khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp.

THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG**Hoàn thuế, khấu trừ thuế GTGT với hoạt động chuyển nhượng dự án đầu tư**

Ngày 30/09/2015, Cục thuế TP. Hà Nội đã ban hành Công văn số 4050/TCT-KK về hoàn thuế, khấu trừ thuế GTGT với hoạt động chuyển nhượng dự án đầu tư. Theo đó:

- i. Trường hợp Bên bán chuyển nhượng dự án đầu tư cho Bên mua thì Bên bán không phải kê khai, tính nộp thuế giá trị gia tăng đầu ra đối với phần giá trị chuyển nhượng dự án đầu tư này.

Nội dung trình bày trong bản tin chỉ mang tính chất tổng hợp để tham khảo, không phải ý kiến tư vấn cho khách hàng.

- ii. Trường hợp Bên bán đã kê khai số thuế GTGT theo hóa đơn xuất cho Bên mua thì bên bán, bên mua thực hiện điều chỉnh hóa đơn đã lập theo hướng dẫn tại Khoản 3, Điều 20, Thông tư 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 và kê khai điều chỉnh thuế GTGT đầu ra, thuế GTGT đầu vào tương ứng. Số thuế bên bán đã nộp được coi là nộp thừa và được xử lý theo Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Dừng khấu trừ, hoàn thuế GTGT nếu phát hiện có hóa đơn mua vào lập sau ngày xuất khẩu

Ngày 01/03/2016, Tổng cục Thuế đã ban hành Công văn số 792/TCT-KK quy định việc dừng khấu trừ, hoàn thuế GTGT nếu phát hiện có hóa đơn mua vào lập sau ngày xuất khẩu. Theo đó:

- i. Trường hợp hàng hóa, dịch vụ mua vào có hợp đồng và hóa đơn lập và ký sau ngày hàng hóa có xác nhận thực xuất của cơ quan Hải quan thì dừng khấu trừ, hoàn thuế giá trị gia tăng tương ứng đối với các hóa đơn mua vào này.
- ii. Trường hợp hóa đơn mua vào liên quan đến chi phí vận chuyển hàng hóa đến cửa khẩu để xuất khẩu được lập và ký sau ngày hàng hóa có xác nhận thực xuất của cơ quan Hải quan thì dừng khấu trừ, hoàn thuế GTGT đầu vào tương ứng đối với toàn bộ lô hàng xuất khẩu.

Hoàn thuế GTGT của dự án đầu tư vừa đầu tư vào sản xuất kinh doanh không chịu thuế GTGT, vừa đầu tư vào sản xuất kinh doanh chịu thuế GTGT

Ngày 23/02/2016, Tổng cục Thuế đã ban hành Công văn số 675/TCT-KK hướng dẫn hoàn thuế GTGT của dự án đầu tư vừa đầu tư vào sản xuất kinh doanh không chịu thuế GTGT, vừa đầu tư vào sản xuất kinh doanh chịu thuế GTGT. Theo đó:

- i. Trường hợp người nộp thuế đang trong giai đoạn đầu tư, chưa phát sinh doanh thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh, có thay đổi ngành nghề kinh doanh từ hoạt động sản xuất kinh doanh hàng hóa, dịch vụ không chịu thuế GTGT (hoặc vừa sản xuất kinh doanh hàng hóa, dịch vụ không chịu thuế GTGT, vừa sản xuất kinh doanh hàng hóa, dịch vụ chịu thuế GTGT) sang hoạt động sản xuất kinh doanh hàng hóa, dịch vụ chịu thuế GTGT và cam kết số thuế GTGT đầu vào của dự án đầu tư là để phục vụ hoàn toàn cho hoạt động sản xuất kinh doanh hàng hóa, dịch vụ chịu thuế GTGT phù hợp với ngành nghề sản xuất kinh doanh đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và nội dung đầu tư đã được cấp giấy chứng nhận đầu tư (đã được đăng ký thay đổi) thì được kê khai tạm khấu trừ, hoàn thuế đối với toàn bộ số thuế GTGT đầu vào đã có cam kết phục vụ cho hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ chịu thuế GTGT nếu đáp ứng được các Điều kiện khấu trừ, hoàn thuế GTGT theo quy định.
- ii. Trường hợp sau đó, doanh nghiệp phát sinh doanh thu bán hàng hóa dịch vụ trong đó vừa có hoạt động sản xuất kinh doanh hàng hóa, dịch vụ không chịu thuế GTGT, vừa có sản xuất kinh doanh hàng hóa, dịch vụ chịu thuế GTGT thì doanh nghiệp phải xác định lại số thuế GTGT được khấu trừ, không được khấu trừ, được hoàn, không được hoàn trong giai đoạn đầu tư và Điều chỉnh theo tỷ lệ (%) giữa doanh thu của hàng hóa, dịch vụ chịu thuế GTGT so với tổng doanh thu của hàng hóa, dịch vụ bán ra trong ba năm kể từ năm đầu tiên có doanh thu. Doanh nghiệp phải kê khai Điều chỉnh giảm số tiền thuế GTGT đã khấu trừ, được hoàn thuế trong giai đoạn đầu tư không đủ Điều kiện kê khai khấu trừ, hoàn thuế tương ứng và nộp vào ngân sách nhà nước, tính tiền chậm nộp (nếu có). Trường hợp cơ quan thuế qua thanh tra, kiểm tra phát hiện sẽ thực hiện truy thu, truy hoàn và xử phạt theo quy định. Doanh nghiệp phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã báo cáo, cam kết giải trình với cơ quan thuế liên quan đến việc khấu trừ, hoàn thuế GTGT trong giai đoạn đầu tư.

Điều kiện khấu trừ hoàn thuế giá trị gia tăng của hàng hóa, dịch vụ nhập khẩu để góp vốn

Ngày 24/02/2016, Tổng cục Thuế đã ban hành Công văn số 706/TCT-KK về điều kiện khấu trừ hoàn thuế giá trị gia tăng của hàng hóa, dịch vụ nhập khẩu để góp vốn. Theo đó, Điều kiện để được hoàn thuế GTGT trong khâu nhập khẩu trong giai đoạn này bao gồm:

- i. Hợp đồng kinh tế có liên quan đã ký với nước ngoài, trong đó có thể hiện hình thức thanh toán tiền đối với hàng hóa chuyên giao là "góp vốn";
- ii. Tờ khai hàng hóa nhập khẩu (đã thông quan theo quy định) theo Hợp đồng kinh tế góp vốn nêu trên;
- iii. Biên bản bàn giao tài sản góp vốn (thay chứng từ thanh toán qua ngân hàng theo quy định);
- iv. Chứng từ nộp thuế GTGT khâu nhập khẩu có liên quan;
- v. Công ty đã đăng ký kê khai nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ thuế.

Kê khai hoàn thuế GTGT trong trường hợp mở chi nhánh ngoại tỉnh

Ngày 24/03/2016, Tổng cục Thuế đã ban hành Công văn số 1228/TCT-KK về kê khai hoàn thuế GTGT trong trường hợp mở chi nhánh ngoại tỉnh. Theo đó:

- i. Trường hợp doanh nghiệp có dự án ngoại tỉnh trong giai đoạn đầu tư chưa đi vào hoạt động nếu Công ty xuất trình được hồ sơ, tài liệu về việc Công ty trực tiếp quản lý, không thành lập Ban quản lý dự án và Chi nhánh của Công ty thành lập không có chức năng quản lý dự án đầu tư, không có tài khoản riêng thì Công ty thực hiện khai thuế, hoàn thuế GTGT cho dự án đầu tư tại cơ quan thuế quản lý trực tiếp nơi đóng trụ sở chính.
- ii. Trường hợp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc quyết định của cấp có thẩm quyền (đối với trường hợp không phải cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư) không quy định rõ tiến độ thực hiện dự án đầu tư và việc đi vào hoạt động sản xuất kinh doanh theo tiến độ thực hiện dự án đầu tư, Công ty tổng hợp kê khai số thuế GTGT được khấu trừ của dự án đầu tư cho Chi nhánh để kê khai cùng với thuế GTGT của hoạt động sản xuất kinh doanh và đề nghị hoàn thuế đối với hoạt động sản xuất kinh doanh.

Giao dịch thanh toán bằng tiền mặt giữa doanh nghiệp và Chi nhánh

Ngày 19/04/2016, Tổng cục Thuế ban hành Công văn số 1607/TCT-KK. Theo đó, trường hợp doanh nghiệp thực hiện xuất hàng cho Chi nhánh để bán, Chi nhánh thanh toán tiền hàng bằng cách nộp tiền mặt vào tài khoản của doanh nghiệp hoặc nộp trực tiếp tiền mặt về doanh nghiệp mà không có chứng từ qua ngân hàng thì doanh nghiệp Chi nhánh được khấu trừ thuế GTGT đầu vào đối với các hóa đơn GTGT có giá trị trên 20 triệu đồng nếu doanh nghiệp có quy chế nội bộ về việc thanh toán giữa doanh nghiệp và Chi nhánh theo hình thức nộp tiền mặt.

THUẾ NHÀ THẦU

Nghĩa vụ khai nộp thuế TNDN của nhà thầu phụ

Ngày 22/02/2016, Tổng cục Thuế đã ban hành Công văn số 638/TCT-CS về Nghĩa vụ khai nộp thuế TNDN của nhà thầu phụ. Theo đó, trường hợp nhà thầu chính giao thầu một phần công việc của nhà thầu chính cho nhà thầu phụ ("nhà thầu phụ cấp 1"), sau đó nhà thầu phụ cấp 1 tiếp tục giao thầu một phần công việc của mình cho nhà thầu phụ khác ("nhà thầu phụ cấp 2"); nếu nhà thầu chính và nhà thầu phụ cấp 1 đều nộp thuế TNDN theo phương pháp tỉ lệ tính trên doanh thu thì nhà thầu phụ cấp 2 phải nộp thuế TNDN đối với phần giá trị công việc được giao thầu từ nhà thầu phụ cấp 1.

Nội dung trình bày trong bản tin chỉ mang tính chất tổng hợp để tham khảo, không phải ý kiến tư vấn cho khách hàng.

Nhà thầu nước ngoài không bắt buộc kiểm toán Báo cáo tài chính

Ngày 20/01/2016, Cục thuế Thành phố Hà Nội đã ban hành Công văn số 3419/CT-HTR. Theo đó, trường hợp nhà thầu nước ngoài thực hiện kê khai thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ thì không thuộc đối tượng bắt buộc phải kiểm toán báo cáo tài chính trước khi nộp cho cơ quan có thẩm quyền. Trường hợp Nhà thầu thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính vì mục đích thuế thì báo cáo tài chính phải thực hiện nộp theo năm tài chính.

THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN

Khấu trừ, kê khai Thuế TNCN tại hội sở ngân hàng

Ngày 27/04/2016. Tổng cục Thuế ban hành Công văn số 1754/TCT-TNCN. Theo đó, kể từ ngày 01/01/2016, trường hợp các ngân hàng thực hiện theo mô hình hội sở ngân hàng trực tiếp chi trả và hạch toán tập trung toàn ngân hàng tại hội sở các khoản chi: thu nhập có tính chất tiền lương, tiền công của cán bộ công nhân viên toàn hệ thống; tiền thù lao, tiền lương, tiền công, tiền chi khác cho các cá nhân thực hiện dịch vụ mà không ký hợp đồng lao động hoặc ký hợp đồng lao động dưới ba tháng; thu nhập từ trúng thưởng cho cá nhân trúng thưởng; thì các ngân hàng thực hiện khấu trừ, kê khai tập trung tại hội sở ngân hàng đối với các khoản thu nhập nêu trên. Tờ khai thuế TNCN được nộp cho cơ quan thuế quản lý hội sở ngân hàng. Số thuế TNCN phải nộp được phân chia theo từng địa phương nơi ngân hàng có chi nhánh, hội sở theo số thuế TNCN thực tế phát sinh ở chi nhánh, hội sở.

Khi nộp tờ khai thuế TNCN hàng tháng/quý và quyết toán thuế TNCN hàng năm cho cơ quan thuế quản lý hội sở, hội sở ngân hàng lập kèm bảng kê chi tiết số thuế nộp theo từng địa phương nơi có chi nhánh, hội sở (bảng kê gồm các nội dung: Tên hội sở, chi nhánh ngân hàng, mã số thuế, cơ quan thuế trực tiếp quản lý, số thuế phải nộp cho từng địa phương nơi có hội sở, chi nhánh) và chuyển bản chụp bảng kê chi tiết này cho các cơ quan thuế địa phương nơi có chi nhánh để đối chiếu số thu. Căn cứ trên bảng kê chi tiết này, hội sở ngân hàng chuyển tiền nộp thuế về các cơ quan thuế địa phương (sử dụng mã số thuế 10 số) qua kênh thanh toán liên ngân hàng đến các ngân hàng thương mại ủy nhiệm thu (ngân hàng thương mại nơi KBNN địa phương mở tài khoản tiền gửi hoặc tài khoản chuyên thu) để KBNN địa phương hạch toán số thu phát sinh phù hợp với số hội sở ngân hàng kê khai.

Chính sách thuế đối với cá nhân ký hợp đồng tham gia chương trình cho thuê căn hộ/biệt thự

Ngày 28/04/2016, Tổng cục Thuế ban hành Công văn số 1785/TCT-TNCN. Theo đó, trường hợp chủ đầu tư trả cho cá nhân là chủ sở hữu căn hộ/biệt thự một khoản tiền phân bổ từ tiền cho thuê căn hộ/biệt thự phát sinh hàng năm thì khoản tiền chủ đầu tư trả cho cá nhân được coi là doanh thu cho thuê tài sản của cá nhân. Nếu cá nhân ủy quyền để chủ đầu tư khai, nộp thuế thay đổi với hoạt động cho thuê tài sản theo năm thì chủ đầu tư thực hiện khai thuế thay cho cá nhân theo hướng dẫn tại khoản 2, Điều 8 Thông tư số 92/2015/TT-BTC ngày 15/6/2015 của Bộ Tài chính.

CÁC LOẠI THUẾ KHÁC

Miễn, giảm tiền thuê đất

Ngày 25/04/2016, Tổng cục Thuế ban hành Công văn số 1705/TCT-CS. Theo đó, trường hợp doanh nghiệp không trực tiếp quản lý đất và trả tiền thuê đất theo Thông báo của Cơ quan Thuế, mà chỉ ký hợp đồng thuê nhà thuộc sở hữu nhà nước với Công ty khác và trả tiền thuê nhà thông qua Công ty ký kết hợp đồng thuê thì không thuộc đối tượng được miễn tiền thuê đất, miễn tiền sử dụng đất theo quy định tại Thông tư số 176/2013/TT-BTC của Bộ Tài chính.

Nội dung trình bày trong bản tin chỉ mang tính chất tổng hợp để tham khảo, không phải ý kiến tư vấn cho khách hàng.



Bản tin này được dùng để cung cấp cho khách hàng và nhân viên nghiệp vụ của VACO. Mọi chi tiết xin vui lòng liên hệ:

Ông Nguyễn Đức Tiến

Phó Tổng Giám đốc

Mobile: 0913 577 926

Tel: 04 3577 0781 (số máy lẻ: 569)

Email: tiennd@vaco.com.vn

Ông Ngô Tiến Thành

Chủ nhiệm tư vấn thuế

Mobile: 0904 007 017

Tel: 04 3577 0781 (số máy lẻ: 269)

Email: thanhnt@vaco.com.vn